

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 từ nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện

Thực hiện Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 28/9/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế- Xã hội HĐND huyện giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 từ nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện (sau đây gọi tắt là Đoàn Giám sát).

Căn cứ Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 28/9/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đã báo cáo theo đề cương yêu cầu của Đoàn giám sát.

Trên cơ sở nghiên cứu báo cáo, xem xét thực tế và làm việc trực tiếp với Ban quản lý các DA DTXD & PTQĐ huyện và các báo cáo của các đơn vị liên quan¹ từ ngày 31/10 - 04/11/2022, Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC GIÁM SÁT

Đoàn giám sát tổ chức thực hiện giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 từ nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện đảm bảo đúng nội dung, quy định của Luật Hoạt động giám sát, Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 28/9/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Đoàn giám sát đã xây dựng đề cương hướng dẫn báo cáo, thông báo nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm cho các đối tượng chịu sự giám sát chủ động trong công việc. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát đã xây dựng nội dung báo cáo, bố trí các thành phần có liên quan, chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho công tác giám sát theo Kế hoạch của Đoàn Giám sát.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Các căn cứ pháp lý:

HĐND huyện đã ban hành Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện; các Nghị quyết sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện và các Nghị quyết về giao chỉ tiêu kế hoạch vốn hàng năm.

¹ Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Giáo dục - Đào tạo; Văn phòng huyện; UBND các xã: Sơn Bua, Sơn Dung, Sơn Mậu, Sơn Lập, Sơn Tinh, Sơn Long, Sơn Múa

- Nghị quyết 19/2016/NQ-HĐND ngày 29/7/2016 của HĐND huyện về việc thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện.

- Nghị quyết 10/2017/NQ-HĐND ngày 21/12/2017 của HĐND huyện về việc sửa đổi, bổ sung nội dung tại Điều 1 Nghị quyết 19/2016/NQ-HĐND ngày 29/7/2016 của HĐND huyện về việc thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện.

- Nghị quyết 12/2018/NQ-HĐND ngày 21/12/2018 của HĐND huyện về điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình tại Điều 1 kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện theo Nghị quyết 10/2017/NQ-HĐND ngày 21/12/2017 của HĐND huyện.

- Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND ngày 24/07/2019 của HĐND huyện về sửa đổi, bổ sung danh mục công trình thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện tại Nghị quyết 10/2017/NQ-HĐND ngày 21/12/2017 của HĐND huyện.

- Nghị quyết 19/2019/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện về sửa đổi, bổ sung danh mục công trình đầu tư công trung hạn tại Nghị quyết 10/2017/NQ-HĐND ngày 21/12/2017 của HĐND huyện.

2. Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng:

Thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư và xây dựng, nâng cao hiệu quả đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

- Công tác khảo sát, lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình, công tác GPMB: Khi HĐND huyện phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình theo Luật đầu tư công². Các đơn vị được giao đầu mối làm chủ đầu tư tiến hành thực hiện công tác Chuẩn bị đầu tư, xây dựng dự toán chuẩn bị dự án và tiến hành lựa chọn nhà thầu khảo sát, lập báo cáo Kinh tế- Kỹ thuật và trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định, tiến hành các bước thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, GPMB cho các hộ dân bị ảnh hưởng theo quy định.

- Công tác tổ chức thi công: Căn cứ các quyết định giao kế hoạch vốn³ của UBND huyện, các đơn vị được giao đầu mối làm Chủ đầu tư lựa chọn đơn vị thi công theo Luật đầu thầu; các đơn vị được giao đầu mối làm Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn giám sát, tiến hành kiểm tra tiến độ, chất lượng, thẩm mỹ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường; công trình đạt hiệu quả cao khi đưa vào sử dụng.

- Công tác quản lý chất lượng công trình: trong quá trình thi công các hạng mục công trình Chủ đầu tư, Đơn vị tư vấn giám sát luôn kiểm tra, giám sát chất lượng từ khâu vật liệu đầu vào, hình học kích thước các cấu kiện, công tác bê

² các Nghị quyết của HĐND huyện Sơn Tây: số 22/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016, số 12/2017/NQ-HĐND ngày 21/12/2017, số 15/2018/NQ-HĐND ngày 21/12/2018, số 16/2019/NQ-HĐND ngày 26/12/2019

³ các Quyết định giao kế hoạch vốn của UBND huyện Sơn Tây: số 2768/QĐ-UBND ngày 29/12/2016, số 2708/QĐ-UBND ngày 28/12/2017, số 2437/QĐ-UBND ngày 28/12/2018, số 2304/QĐ-UBND ngày 29/12/2019.

tổng, cốt thép vật liệu hoàn thiện và đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công để các công trình đầu tư công được bàn giao và đưa vào sử dụng đúng tiến độ.

- Công tác bàn giao, quản lý sử dụng: Sau khi công trình hoàn thành các hạng mục đúng theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật... Chủ đầu tư tiến hành công tác nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào khai thác sử dụng; đối với các công trình dân sinh được bàn giao cho xã quản lý; công trình giáo dục bàn giao cho trường quản lý, sử dụng; các công trình hạ tầng bàn giao cho phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện quản lý.

- Hiệu quả mang lại sau khi đưa vào sử dụng của các công trình đầu tư công: Nhìn chung tất cả các công trình đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 từ nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện mang đến hiệu quả cao, đáp ứng các yêu cầu mục tiêu đầu tư của dự án, góp phần tăng cường cơ sở vật chất thiết yếu cho việc phát triển kinh tế- xã hội, cơ sở vật chất giáo dục, đáp ứng nhu cầu dân sinh, các công trình giao thông thuận lợi vận chuyển hàng hóa, góp phần bảo đảm an ninh, chính trị của địa phương.

3. Công tác bố trí vốn và giải ngân vốn:

- Công tác bố trí vốn: Dựa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. UBND huyện đã kịp thời bố trí vốn trung hạn cho các công trình đầu tư công theo tiêu chí ưu tiên cho công trình trả nợ, công trình chuyển tiếp và công trình thực hiện đầu tư mới, không có tình trạng nợ đọng trong đầu tư công.

- Công tác giải ngân: Các đơn vị được giao đầu mối làm chủ đầu tư thực hiện giải ngân vốn kịp thời, đúng tiến độ theo quy định của Luật đầu tư công.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Theo Kế hoạch đã được ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 28/9/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Đoàn giám sát của Ban Kinh tế- Xã hội đã có buổi làm việc trực tiếp với Ban QL các DA ĐTXD & PTQĐ huyện và đi kiểm tra thực tế 16 công trình chuyển tiếp; 13 công trình đầu tư mới trên địa bàn huyện cụ thể: tại xã Sơn Mùa 09 công trình; xã Sơn Long 02 công trình; xã Sơn Liên 02 công trình; xã Sơn Tân 02 công trình; xã Sơn Tinh 03 công trình; xã Sơn Dung 08 công trình; xã Sơn Mậu 03 công trình.

(kèm theo phụ lục 02)

I. Những kết quả đạt được:

- *Bố trí vốn:* Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện trung hạn giai đoạn 2017-2020 là: 58.708 triệu đồng cụ thể:

+ Năm 2017: 14.677 triệu đồng

* Vốn phân bổ trả nợ công trình: 8.962 triệu đồng

* Vốn phân bổ công trình chuyển tiếp: 4.011 triệu đồng

* Vốn phân bổ thực hiện đầu tư mới: 1.500 triệu đồng

* Vốn đối ứng chương trình phát triển vùng: 204 triệu đồng

+ Năm 2018: 14.677 triệu đồng

* Vốn phân bổ công trình chuyển tiếp: 8.524 triệu đồng

* Vốn phân bổ thực hiện đầu tư mới: 5.949 triệu đồng

* Vốn đối ứng chương trình phát triển vùng: 204 triệu đồng

+ Năm 2019: 14.677 triệu đồng

* Vốn phân bổ công trình chuyển tiếp: 7.910 triệu đồng

* Vốn phân bổ thực hiện đầu tư mới: 6.563 triệu đồng

* Vốn đối ứng chương trình phát triển vùng: 204 triệu đồng

+ Năm 2020: 14.677 triệu đồng

* Vốn phân bổ trả nợ công trình: 237 triệu đồng

* Vốn phân bổ công trình chuyển tiếp: 5.771 triệu đồng

* Vốn phân bổ thực hiện đầu tư mới: 8.463 triệu đồng

* Vốn đối ứng chương trình phát triển vùng: 204 triệu đồng

(chi tiết phụ lục danh mục và phân bổ nguồn vốn kèm theo phụ lục 01)

- Giải ngân vốn qua các năm:

+ Tỷ lệ giải ngân vốn qua các năm từ 2017-2020: đạt 100% kế hoạch vốn

Qua kiểm tra thực tế nhìn chung, đa số các công trình được đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 từ nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện đảm bảo tiến độ, mang hiệu quả cao, đáp ứng các yêu cầu mục tiêu đầu tư của dự án, góp phần tăng cường cơ sở vật chất thiết yếu cho việc phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm an ninh, chính trị của địa phương, được nhân dân đồng tình, thống nhất.

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được từ đầu tư xây dựng các công trình đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 từ nguồn vốn ngân sách huyện mang lại vẫn còn những tồn tại, hạn chế ở một số công trình cụ thể như:

- Công trình nước sinh hoạt thôn Đăklang; công trình phục vụ cho 02 Khu dân cư Măng Lăng và Ta Gân với khoảng trên 30 hộ dân. Tuy nhiên tại thời điểm kiểm tra, hồ chứa đầy nước nhưng chỉ phục vụ cho bà con tại KDC Măng Lăng; còn đường ống kéo từ bể xuống KDC Ta Gân đã bị hư, đường ống nước đã bị các hộ dân cắt ngang và nước không tới được các hộ dân KDC này; các hộ dân tại KDC này phải tự xoay xở nguồn nước sinh hoạt.

- Công trình sửa chữa nước sinh hoạt tại thôn Gò I ã, xã Sơn Dung; tại thời điểm kiểm tra thực tế các bể chứa không có nước, không phát huy hiệu quả sử dụng sau đầu tư.

- Công trình nước sinh hoạt Trung tâm hành chính huyện: chưa được quản lý chặt chẽ, tại thời điểm kiểm tra thực tế có nhiều bể không có nước (bể số 3, số 4); mất nắp một số hố van; khóa nước, ống nước bị hư hỏng, không phát huy hiệu

quả sử dụng thường xuyên và lâu dài sau đầu tư.

- Công trình Nhà văn hóa huyện: công tác quản lý chưa được chú trọng, công chính được đầu tư sửa chữa nhưng đến nay đã hư hỏng; bà con nhân dân chần thà gia xúc vào bên trong khu vực Nhà văn hóa, làm ảnh hưởng cảnh quan, thẩm mỹ của Nhà văn hóa huyện.

- Các công trình điện chiếu sáng công cộng: các thiết bị và bóng điện đã hư hỏng nhiều; tuyến đường đóc Huyện đội đến khu trung tâm hành chính Sơn Mùa được xem là tuyến đường có độ dốc cao, nguy hiểm; tuy nhiên từ đầu năm đến nay không được nâng cấp, sửa chữa và chiếu sáng, phục vụ nhu cầu đi lại cho nhân dân, đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông vào ban đêm; nhiều bóng đèn khu Trung tâm hành chính cũng bị hư hỏng và chưa được thay thế, sửa chữa kịp thời.

- Công trình San lấp mặt bằng khu Trung tâm hành chính huyện giai đoạn II, đến nay chưa được phê duyệt quyết toán⁴.

- Dự án khu dân cư Đồng Bà Cầu và B19 đã xin điều chỉnh gia hạn thời gian thi công nhiều lần.

- 02 công trình chuyên tiếp xây dựng điểm định canh, định cư I Nam, thôn Tà Vinh xã Sơn Mậu và công trình sửa chữa công trình nước sinh hoạt xóm ông Trường, xã Sơn Dung bố trí vốn trả nợ chậm so với thời gian khởi công và hoàn thành.⁵

- Các công trình phòng học của trường tiểu học và mầm non Sơn Tinh có hiện tượng rạn nứt vách tường.

- Các cơ quan, đơn vị chưa nêu được khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các công trình đầu tư công, cũng như công tác tiếp nhận, duy tu, sửa chữa, quản lý sử dụng các công trình sau khi đầu tư.

3. Nguyên nhân của những hạn chế

- Sự phối hợp giữa Chủ đầu tư và các ngành, các địa phương có liên quan có lúc còn thiếu chặt chẽ.

- Các cơ quan chức năng chưa thường xuyên kiểm tra các công trình sau đầu tư để đánh giá hiệu quả mang lại.

- Các địa phương chưa có kế hoạch cũng như xây dựng những tổ vận hành nước sinh hoạt kịp thời để công trình phát huy hết hiệu quả công năng, phục vụ nhân dân một cách tốt nhất, phát huy hiệu quả của nguồn vốn đầu tư.

⁴ Công trình có thời gian khởi công và hoàn thành 2017-2019; theo Quy định đối với Công trình nhóm C có thời gian Quyết toán không quá 6 tháng.

⁵ Công trình xây dựng điểm định, canh định cư I Nam, thôn Tà Vinh xã Sơn Mậu có thời gian khởi công và hoàn thành 2014-2015 tuy nhiên đến năm 2020 mới bố trí đủ vốn trả nợ công trình theo giá trị quyết toán.

Công trình sửa chữa công trình nước sinh hoạt xóm ông Trường, xã Sơn Dung có thời gian khởi công và hoàn thành 2016-2017 tuy nhiên đến năm 2020 mới bố trí đủ vốn trả nợ công trình theo giá trị quyết toán.

- Các đơn vị tiếp nhận quản lý, sử dụng chưa xây dựng phương án sử dụng và kế hoạch duy tu sửa chữa kịp thời dẫn đến một số công trình, dự án chưa phát huy hiệu quả lâu dài sau khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Nhận thức của một số hộ dân còn hạn chế trong bảo vệ tài sản công, chưa chủ động bảo vệ các công trình dân sinh tại địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND huyện:

- Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã theo chức năng nhiệm vụ kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư công, quan tâm vai trò tham gia giám sát của Ban giám sát dự án cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân, nghiêm túc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, kiểm tra, thanh tra.

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương và các cơ quan liên quan rà soát các công trình, dự án; bố trí kinh phí để duy tu, khắc phục sửa chữa kịp thời các công trình, dự án đã xuống cấp nhằm phát huy hiệu quả lâu dài sau khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Khẩn trương tổ chức bán đấu giá Khu dân cư Đồng Bà cầu và B19 để thu hồi vốn theo Nghị quyết của HĐND huyện.

- Thường xuyên đôn đốc các địa phương và các cơ quan liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương mình có trách nhiệm quản lý, sử dụng có hiệu quả các công trình đầu tư công mang lại.

- Tại công trình kè chống sạt lở các cơ quan khu vực TTHC huyện, lượng đất cát đổ xuống do sạt lở ảnh hưởng lớn đến các cơ quan khu vực TTHC huyện, nhà công vụ huyện và chày đất xuống tuyến đường trước Trụ sở Huyện ủy, trụ sở mới UBND huyện làm ảnh hưởng đến người tham gia giao thông. Đề nghị UBND huyện có phương án khắc phục và xử lý lượng đất cát đổ xuống.

2. Đối với Ban quản lý các DA ĐTXD & PTQB:

- Tăng cường hơn nữa với trách nhiệm của mình trong vai trò được UBND huyện giao đầu mối làm chủ đầu tư, để thực hiện các công trình, dự án nói chung và các công trình, dự án đầu tư công nói riêng được hoàn thành đúng tiến độ, thời gian, đảm bảo chất lượng và giải ngân đúng quy định.

- Cần thông báo cho địa phương, Ủy ban mặt trận xã nơi triển khai công trình dự án biết để thành Ban giám sát dự án cộng đồng theo dõi giám việc triển khai thực hiện dự án đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để xác định và tìm hướng giải quyết sớm nhất để quyết toán công trình san lấp mặt bằng trung tâm hành chính giai đoạn 2 và đưa vào sử dụng.

- Khẩn trương giải ngân các nguồn vốn được cấp theo đúng quy định.

3. Các phòng, ban ngành, địa phương có liên quan

- Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đến hộ dân và các cấp ngành có trách nhiệm trong quá trình đầu tư các công trình, dự án trên địa phương mình.

- Các đơn vị nhận bàn giao và quản lý, sử dụng tài sản đúng theo quy định của Nhà nước. Các công trình Thủy lợi, Nước sinh hoạt cần thành lập tổ (đội) quản lý, vận hành, tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng để khai thác công trình sử dụng tốt hơn, hiệu quả hơn. Hàng năm đơn vị quản lý, sử dụng phải có kế hoạch duy tu, sửa chữa khắc phục những hư hỏng nhỏ để phát huy hiệu quả các công trình.

- HDND, UBND các xã, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phối hợp với chủ đầu tư tổ chức tuyên truyền người dân phát huy trách nhiệm mỗi cá nhân, mỗi hộ gia đình trong bảo vệ tài sản công; thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch sửa chữa hoặc đề xuất sửa chữa các công trình, dự án đã xuống cấp và hư hỏng, để phát huy hiệu quả các công trình đầu tư công mang lại cho địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020 từ nguồn vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện của đoàn giám sát Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện Sơn Tây kính báo cáo Hội đồng nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ban TT UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Ban QL các DA ĐTXD & PTQĐ;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



Bùi Thị Anh Dũng

PHỤ LỤC PHÂN BỐ VỐN

**NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN PHÂN CẤP NGÂN SÁCH HUYỆN CHO CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN THUỘC
ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2017-2020**

ĐVT: Triệu đồng

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO VỐN	TỔNG NGUỒN VỐN ĐƯỢC PHÂN	PHÂN BỐ QUA CÁC NĂM			
				2017	2018	2019	2020
I	CÔNG TRÌNH TRẢ NỢ		9.199,872	8.962,020	-	-	237,852
01	Trường Mầm non Bãi Mầu	Phòng Giáo dục và Đào tạo	48.250	48.250			
02	Trường Mầm non Đắk Rinh	Phòng Giáo dục và Đào tạo	46.232	46.232			
03	Trường Mầm non Đắk Ra Pán	Phòng Giáo dục và Đào tạo	37.959	37.959			
04	Trường Mầm non Tu Ka Pan	Phòng Giáo dục và Đào tạo	56.389	56.389			
05	Trường Mầm non Sông Rìn	Phòng Giáo dục và Đào tạo	51.463	51.463			
06	Đường GTNT xóm ông Mè - KDC Nước Tỏa	UBND xã Sơn Bua	66.037	66.037			
07	Đường BTXM ngã ba đường Trường Sơn Đông - Sân vận động huyện: Ngã ba chợ - Cầu treo, xã Sơn Dung	UBND xã Sơn Dung	61.097	61.097			
08	Trường THCS Sơn Liên; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng, tường rào cổng ngõ và cột cờ	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	24.790	24.790			
09	Đường điện tuyến đường Trường Sơn Đông (Khu Trung tâm Hành chính huyện)	BQL DA ĐTXD&PTQP	1.806.387	1.806.387			
10	Sửa chữa nhà làm việc UBND huyện; Hạng mục: Sửa chữa phòng họp, nâng cấp nhà vệ sinh	Văn phòng huyện	371.955	371.955			
11	Trường THCS Sơn Liên; Hạng mục: Bổ sung bề rộng sân nền + nhà vệ sinh	BQL DA ĐTXD&PTQP	759.473	759.473			
12	Trường Mầm non Bãi Mầu - Thôn Hạ Lén	Phòng Giáo dục và Đào tạo	13.000	13.000			

13	Trường Mầm non Bãi Máu - Tập đoàn 17	Phòng Giáo dục và Đào tạo	12,000	12,000		
14	Trường Mầm non Tu Ka Pan - Thôn Nước Toa	Phòng Giáo dục và Đào tạo	24,000	24,000		
15	Sửa chữa tuyến đường cầu Tả Dỏ - xóm ông Đò	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1.101,211	1.101,211		
16	Sửa chữa tuyến đường Trung tâm Y tế - Gò Lã	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	960,556	960,556		
17	Sửa chữa tuyến đường Sơn Tân - Sơn Mầu - Sơn Tinh - Sơn Lập (đoạn qua UBND xã Sơn Mầu)	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	369,749	369,749		
18	Sửa chữa tuyến đường UBND xã Sơn Liên - cầu La Mèo, xã Sơn Liên	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	394,024	394,024		
19	Xây dựng điểm định canh, định cư 1 Nam, thôn Tả Vinh, xã Sơn Mầu, huyện Sơn Tây	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	1.970,635	1.732,783		237,852
20	Đường thôn: BTXM tuyến ngã 3 ngoại vùng - xóm ông Đua	UBND xã Sơn Dung	160,000	160,000		
21	Đường thôn: BTXM tuyến đường dân sinh KDC A Ghề đi xóm ông Ghành, thôn Đắc Panh	UBND xã Sơn Mầu	84,913	84,913		
22	Đ.xóm: BTXM tuyến từ ông Loan - ông Đất (nói dài)	UBND xã Sơn Lập	238,585	238,585		
23	Đ.xóm: BTXM tuyến từ ông Đức - ông Có	UBND xã Sơn Tinh	75,000	75,000		
24	Đ.xóm: BTXM tuyến nhà ông Tro - Mang Láng, thôn Ra Pán	UBND xã Sơn Long	238,889	238,889		
25	Đ.xã: BTXM tuyến Tu Ka Nhỏ - Tập đoàn 7 (Giai đoạn 1)	UBND xã Sơn Mầu	76,974	76,974		
26	Trường rào công nghệ, sân vườn Trường Mầm non Sơn Tinh	UBND xã Sơn Tinh	150,304	150,304		
II	CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP		26.216,153	4.010,980	8.523,662	5.771,614
01	Khu dân cư Đồng Bà Cầu và Khu dân cư B19	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	10.600,662	1.447,000	1.744,662	7.409,000
02	Nhà làm việc các đơn vị hành chính sự nghiệp	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	4.110,978	2.563,980	1.546,998	
03	Nước sinh hoạt xóm ông Trường, xã Sơn Dung	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	804,721		776,173	28,548
04	Nước sinh hoạt thôn Gò Lã, xã Sơn Dung	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	658,240		658,240	
06	Đường vào nghĩa trang liệt sỹ huyện	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	1.491,554		1.491,554	
07	San lấp mặt bằng trường Tiểu học và mầm non Sơn Tân	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	120,372		120,372	
08	Thập trường huấn luyện huyện Sơn Tây	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	2.186,560		2.185,663	0,897

09	Đường DX05 (đoạn cầu dây Nước Bua - Tang Tong)	BQL DA ĐTXD&PTQD	1.112,644			500,000	612,644
10	Kè chống sạt lở các cơ quan khu vực TTHC huyện	BQL DA ĐTXD&PTQD	1.504,786				1.504,786
11	Đường Trường Sơn Đông - Ra Manh	BQL DA ĐTXD&PTQD	2.894,437				2.894,437
12	Trường MG Sơn Mùa	BQL DA ĐTXD&PTQD	506,502				506,502
13	Trường MG Sơn Mùa (Hoa Pơ Niêng)	BQL DA ĐTXD&PTQD	12,892				12,892
14	Trường Tiểu học Sơn Mùa	BQL DA ĐTXD&PTQD	211,805				211,805
	III CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ MỚI		22.475,975	1.500,000	5.949,338	6.563,103	8.463,534
01	Khắc phục, sửa chữa tuyến đường DH83C (Sơn Mâu - Sơn Long)	BQL DA ĐTXD&PTQD	1.500,000	1.500,000			
02	Hệ thống cấp nước sinh hoạt Trung tâm huyện Sơn Tây	BQL DA ĐTXD&PTQD	3.900,000		1.900,000	2.000,000	
03	Nhà làm việc các đơn vị HC/SN: Hạng mục: Tường rào, công ngõ	BQL DA ĐTXD&PTQD	1.340,133		1.060,000	280,133	
04	San lấp mặt bằng Trường Tiểu học Sơn Mâu	BQL DA ĐTXD&PTQD	1.985,577		1.850,000	135,577	
05	San lấp mặt bằng kiên cố hóa trường lớp học	BQL DA ĐTXD&PTQD	1.567,859		689,338	822,895	55,626
06	Nước sinh hoạt thôn Dàk Lâng	BQL DA ĐTXD&PTQD	1.000,000		450,000	550,000	
07	San lấp mặt bằng Trung tâm hành chính huyện (giai đoạn 2)	BQL DA ĐTXD&PTQD	2.453,000			453,000	2.000,000
08	Trường Tiểu học Sơn Tĩnh; Hạng mục: Xây mới 02 phòng hiệu bộ	BQL DA ĐTXD&PTQD	644,568			500,000	144,568
09	Trường PTDT bán trú THCS Sơn Liên; Hạng mục: Tường rào, công ngõ	BQL DA ĐTXD&PTQD	918,300			823,000	95,300

10	Trường Tiểu học Sơn Tinh; Hạng mục: Xây dựng mới 02 phòng học	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	644,323			550,000	94,323
11	Đường giao thông KDC A Ghè đi KDC A Panh xã Sơn Mâu	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	448,498			448,498	
12	Mở rộng diện tích trường mầm non Sơn Tinh	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	1.000,000				1.000,000
13	Sửa chữa Nhà văn hóa huyện Sơn Tây	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	2.485,384				2.485,384
14	Sửa chữa Nhà văn hóa huyện Sơn Tây (giai đoạn 2)	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	500,000				500,000
15	Trường TH Sơn Tân. Hạng mục: xây dựng mới 02 phòng hiệu bộ	BQL DA ĐTXD&PTQĐ	688,333				688,333
16	Công trình Huyện ủy Sơn Tây; Hạng mục: Nhà xe, sân vườn, bê tông, tiểu cảnh và Cải tạo nhà vệ sinh	Văn phòng huyện	1.400,000				1.400,000
IV	Vốn đối ứng cho chương trình phát triển vùng	BQL Chương trình vùng	816	204	204	204	204
	TỔNG CỘNG		58.708	14.677	14.677	14.677	14.677

PHỤ LỤC DANH MỤC

**CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP VÀ CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ MỚI THUỘC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
PHÂN CẤP NGÂN SÁCH HUYỆN TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2017-2020**

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC HT	Quyết định đầu tư	
					Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư
I	CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP					119.541,045
1	Đường điện tuyến đường Trường Sơn Đông (Khu Trung tâm Hành chính huyện)	Xã Sơn Dung và Sơn Mùa	44 hộ	2016	318/QĐ-UBND ngày 30/3/2016	2.992.463
2	Xây dựng điểm định canh, định cư I Nam, thôn Tả Vinh, xã Sơn Mùa, huyện Sơn Tây	Thôn Tả Vinh, xã Sơn Mùa	46 hộ	2014-2015	2314/QĐ-UBND ngày 28/12/2009	15.528.000
3	Sửa chữa CT Nước sinh hoạt xóm ông Trường, xã Sơn Dung	Xã Sơn Dung	L=13,6m; H=1,5m; B=1m	2016-2017	2106/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	3.845.508
4	Sửa chữa CT Nước sinh hoạt thôn Gò Lã, xã Sơn Dung	Xã Sơn Dung	L=7,45m; H=1,5m; B=1m	2016-2017	2107/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	3.036,571
5	Đường vào nghĩa trang liệt sỹ huyện	Xã Sơn Dung	DT san nền 1.661,54m ² , bãi đỗ xe, đường giao thông, sân vườn, tường rào công nghệ	2017-2019	2131a/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	3.045.368
6	Sắp lập mặt bằng trường Tiểu học và mầm non Sơn Tân	Xã Sơn Tân	Diện tích san nền khoảng 8.000 m ²	2017	1928/QĐ-UBND ngày 12/10/2016	2.089,646
7	Đường DX 05 (Đoạn cầu dây NƯỚC BUA - TANG TÔNG)	Sơn Liên	L= 2.496 m	2016-2018	Số 1812/QĐ-UBND 21/09/2016	6.999,898
8	Kẻ chông sạt lở các cơ quan khu vực TTTC huyện	T. Hành chính	L= 164m	2017-2018	Số 2123/QĐ-UBND 30/10/2017	13.000,000
9	Đường Trường Sơn Đông - Ra mạnh	Xã Sơn Long	988m	2018-2020	Số 2160/QĐ-UBND 23/10/2017	14.000,000
10	Trường Mẫu giáo Sơn Mùa	Xã Sơn Mùa	4 phòng	2017-2020	2126/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	3.600,000
11	Trường Mẫu giáo Sơn Mùa (Hoa Pơ Niêng)	Xã Sơn Mùa	2 phòng	2017-2020	2127/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1.800,000
12	Trường Tiểu học Sơn Mùa	Xã Sơn Mùa	4 phòng	2017-2020	407a/QĐ-UBND ngày 31/3/2017	2.520,000
13	Khu dân cư Đồng Bá Cầu và Khu dân cư B19	Xã Sơn Dung	33.686,71 m ² (san nền, thoát nước, đường giao thông)	2014-2018	491/QĐ-UBND ngày 14/5/2014	29.118,999

14	Nhà làm việc các đơn vị hành chính sự nghiệp	TT Hành chính	S 375m ²	2016-2018	208/QĐ-UBND ngày 23/3/2016	8.060.000
15	Tạo trường huấn luyện huyện Sơn Tây	Xã Sơn Long	Diện tích san nền khoảng 16.247 m ²	2017-2019	2132a/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	2.506.000
16	Sắp lập mặt bằng Trung tâm hành chính huyện (Giai đoạn II)	Xã Sơn Múa	Diện tích san nền khoảng 6.000 m ² ; đất đào đắp khoảng 30.000 m ³ , đất cấp 31	2017-2019	1919/QĐ-UBND ngày 07/10/2016	7.464.592
II CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ MỚI						
1	Hệ thống nước sinh hoạt Trung tâm huyện Sơn Tây	Xã Sơn Múa	300 hộ; 9 cơ quan	2018-2029	Số 2125/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	10.080.000
2	Nhà làm việc các đơn vị HCSN; Hạng mục: Tường rào, công nghệ	Xã Sơn Múa	L-556m	2018	Số 2132/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1.600.000
3	Sắp lập mặt bằng Trường Tiểu học Sơn Mầu	Xã Sơn Mầu	S-7.578m ²	2018	Số 2131/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	2.000.000
4	Sắp lập mặt bằng Kiến cơ hóa trường lớp học	Xã Sơn Múa	S-3.351m ²	2018	2130/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	2.000.000
5	Nước sinh hoạt thôn Đák Lang, xã Sơn Dung	Xã Sơn Dung	175 hộ	2017-2019	Số 2122a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	2.500.000
6	Trường Tiểu học Sơn Tĩnh; Hạng mục: Xây mới 02 phòng hiệu bộ	Xã Sơn Tĩnh	02 phòng	2019	2044/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	650.000
7	Trường THPT bán trú THCS Sơn Liên; Hạng mục: Tường rào, công nghệ	Xã Sơn Liên	Tường rào, công nghệ	2019	2027/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	922.000
8	Trường Tiểu học Sơn Tĩnh; Hạng mục: Xây dựng mới 02 phòng	Xã Sơn Tĩnh	02 phòng	2019	2025/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	650.000
9	Dưỡng giáo thông NDC A Ghe di NDC A Pahl xã Sơn Mầu	Xã Sơn Mầu	L 694,76m	2019	2669/QĐ-UBND ngày 20/12/2018	2.398.826
10	Mở rộng diện tích trường mầm non Sơn Tĩnh	Xã Sơn Tĩnh	San nền, kê chân, 02 phòng học	2020	1403a/QĐ-UBND ngày 25/9/2019	2.000.000
11	Sửa chữa nhà văn hóa huyện Sơn Tây	Xã Sơn Dung	Sửa chữa nhà văn hóa	2020	1449/QĐ-UBND ngày 25/9/2019	2.500.000
12	Trường TH Sơn Tân; hạng mục: Xây dựng mới 02 phòng hiệu bộ	Xã Sơn Tân	Xây dựng mới 02 phòng hiệu bộ	2020	1691/QĐ-UBND ngày 30/8/2019	700.000
13	Sửa chữa nhà văn hóa huyện Sơn Tây (giai đoạn 2)	Xã Sơn Dung	Sửa chữa nhà văn hóa	2020	1405a/QĐ-UBND ngày 18/11/2020	1.060.000